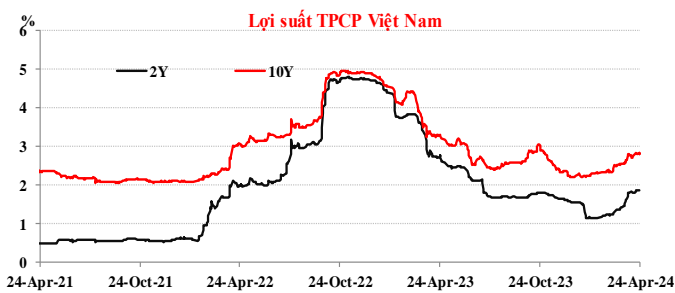


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.27	0.05	5.24	-0.02	3Y	1.90	0.017
1W	4.54	0.18	5.31	-0.02	5Y	2.12	0.016
2W	4.66	0.24	5.38	-0.01	7Y	2.32	0.004
1M	4.79	0.15	5.41	-0.01	10Y	2.81	0.007
2M	4.84	0.12	5.50	0.01	15Y	3.02	0.005
3M	4.89	0.12	5.57	0.04			
6M	4.96	0.10	5.62	-0.01			
9M	4.98	0.03	5.70	-0.02			
1Y	5.28	0.00	5.74	-0.01			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNNHN 24/04/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	26,000.00	25,050.67	5,671.97	19,378.70	72,806.46
Sell Outright	-	1,400.00	8,700.00	7,300.00	53,950.00
Tổng				26,678.70	

Thị trường TPCP sơ cấp

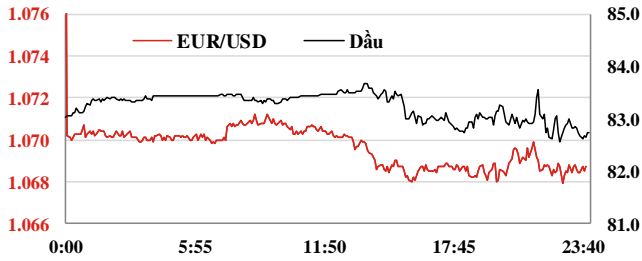
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	Đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	24-Apr-24	5	3000	3000	1.61%	0.11%
MOF	24-Apr-24	10	4000	236	2.50%	0.05%
MOF	24-Apr-24	15	3000	360	2.68%	0.03%
MOF	24-Apr-24	20	2000	2000	2.80%	0.15%
Tổng			12000	5596		

Chứng khoán ngày 24/04/2024

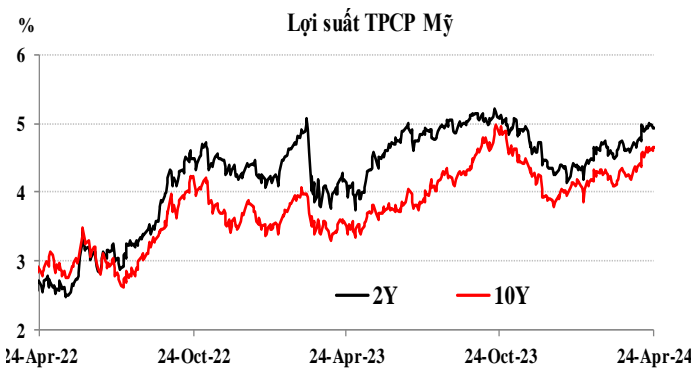
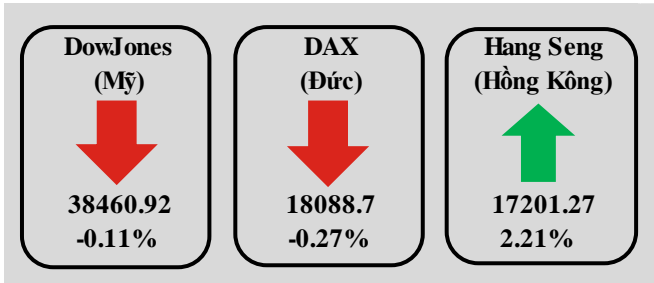
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1205.61	227.87	88.37
%/ngày	2.40%	2.35%	0.98%
%/29/12/2023	6.7%	-1.4%	1.5%
KLGD (tr.d.v)	820.08	80.52	23.4
GTGD (tỷ đ)	19846.93	1523.49	293.95
NDINN mua (tỷ đ)	2456718	130.44	31.47
NDINN bán (tỷ đ)	2636268	70.07	14.05

Tin trong nước ngày 24/04

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 24/04, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.274 VND/USD, giảm nhẹ 01 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.420 VND/USD, giảm mạnh 36 đồng so với phiên 23/04. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm tới 210 đồng ở chiều mua vào và 130 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.520 VND/USD và 25.700 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 24/04, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng tiếp 0,05 – 0,24 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 4,27%; 1W 4,54%; 2W 4,66% và 1M 4,79%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 - 0,02 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,24%; 1W 5,31%; 2W 5,38%, 1M 5,41%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn; chốt phiên ở mức: 3Y 1,90%; 5Y 2,12%; 7Y 2,32%; 10Y 2,81%; 15Y 3,02%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 26.000 tỷ đồng với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 25.050,67 tỷ đồng trúng thầu, có 5.671,97 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 1.400 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất tăng lên mức 3,75%, có 8.700 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn phiên hôm qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 26.678,7 tỷ đồng ra thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường giảm xuống mức 53.950 tỷ đồng, trên kênh cầm cố tăng lên mức 72.806,46 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 24/04, KBNN huy động thành công 5.596 tỷ đồng/12.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 47%). Trong đó, kỳ hạn 5Y và 20Y huy động được toàn bộ khối lượng gọi thầu, lần lượt là 3.000 tỷ đồng và 2.000 tỷ đồng. Kỳ hạn 10Y huy động được 236 tỷ đồng/4.000 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 15Y huy động được 360 tỷ đồng/3.000 tỷ đồng gọi thầu. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 5Y là 1,61% (+0,11 đpt so với phiên đấu thầu trước), 10Y là 2,50% (+0,05 đpt), 15Y là 2,68% (+0,03 đpt), 20Y là 2,80% (+0,15 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán phiên hôm qua chứng kiến tâm lý lạc quan của nhà đầu tư với lực mua áp đảo. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng mạnh 28,21 điểm (+2,40%) đạt 1.205,61 điểm; HNX-Index thêm 5,24 điểm (+2,35%) lên 227,87 điểm; UPCoM-Index tăng 0,86 điểm (+0,98%) lên mức 88,37 điểm. Thanh khoản thị trường có cải thiện với giá trị giao dịch đạt gần 21.700 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng gần 180 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Trong báo cáo kinh tế vĩ mô Việt Nam vừa được công bố, Ngân hàng Standard Chartered đã hạ dự báo tăng trưởng GDP xuống mức 6% năm 2024, so với dự báo 6,7% trước đó, do tăng trưởng quý 1 thấp hơn dự kiến và những thách thức đến từ thương mại toàn cầu. Ngân hàng này hạ dự báo tăng trưởng GDP quý 2 xuống 5,3% (từ 6,3%) và quý 3 xuống 6,0% (từ 7,2%). Nhưng tăng trưởng quý 4/2024 được kỳ vọng sẽ phục hồi lên mức 6,7%. Standard Chartered cũng hạ dự báo lạm phát năm 2024 xuống 4,3% (từ mức dự báo 5,5% trước đó) do lạm phát quý 1 thấp hơn dự kiến; CPI sẽ tăng lên mức 5,5% trong các năm 2025 và 2026.**



	24 Apr 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.81	0.13%	-0.13%	4.42%
USD/CNY	7.25	0.02%	0.10%	2.09%
USD/EUR	0.93	0.02%	-0.24%	3.17%
USD/JPY	155.34	0.34%	0.62%	10.12%
USD/KRW	1377.03	0.29%	-0.13%	6.38%
USD/SGD	1.36	0.06%	0.10%	3.24%
USD/TWD	32.64	0.30%	0.79%	6.39%
USD/THB	37.06	0.35%	1.01%	7.89%
USD/VND Trung tâm	24274	0.00%	0.18%	1.71%
USD/VND LNH	25420	-0.14%	-0.08%	4.82%
USD/VND tự do	25557	-0.84%	-0.21%	3.30%
Vàng	2315.82	-0.26%	-1.91%	12.28%
Dầu WTI	82.81	-0.66%	0.15%	15.58%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	1/5/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	6/6/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	9/5/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	6/5/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Đơn đặt hàng lâu bền tại Mỹ tiếp tục tăng trong tháng 3.** Văn phòng Thống kê Mỹ cho biết giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền toàn phần tại Mỹ tăng 2,6% m/m trong tháng 3, nối tiếp đà tăng 1,3% của tháng 2 và vượt nhẹ so với mức tăng 2,5% theo dự báo. Giá trị đặt hàng hàng hóa lâu bền lõi tăng nhẹ 0,2% trong tháng vừa qua, thấp hơn dự báo tiếp tục tăng 0,3% như kết quả của tháng 2. Chỉ báo này cho thấy lĩnh vực sản xuất tại Mỹ có thể tiếp tục được cải thiện trong tương lai, mặc dù vậy cũng có phần gây áp lực lên kỳ vọng của thị trường về thời điểm Fed cắt giảm LSCS. Hôm nay, thế giới tiếp tục chờ đón thống kê sơ bộ GDP Mỹ quý 1, được dự báo sẽ tăng trưởng 2,5% q/q, nối tiếp đà tăng 3,4% của quý trước đó.
- Niềm tin kinh doanh tại Đức cải thiện trong tháng 4.** Tổ chức Ifo khảo sát cho biết chỉ số niềm tin kinh doanh tại nước Đức ở mức 89,4 điểm trong tháng 4, tăng lên từ mức 87,9 điểm của tháng trước đó và đồng thời vượt qua mức 88,9 điểm theo dự báo. Đây là mức niềm tin kinh doanh cao nhất tại nước này kể từ tháng 06/2023. Theo dữ liệu khảo sát, các công ty tại tất cả các nhóm ngành sản xuất, dịch vụ, thương mại, xây dựng đều cho thấy tâm lý lạc quan hơn trong tháng 4. Một số công ty kỳ vọng rủi ro địa chính trị trong 6 tháng tới sẽ giảm bớt, lạm phát hạ nhiệt và các NHTW bước vào giai đoạn cắt giảm LSCS sẽ giúp điều kiện kinh doanh trở nên bớt khó khăn hơn.
- Áp lực lạm phát tại Úc gia tăng trở lại trong quý 1.** Văn phòng Thống kê Úc cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại nước này tăng 1,0% q/q trong quý đầu năm, cao hơn mức tăng 0,6% của quý trước đó và đồng thời vượt qua mức tăng 0,8% theo dự báo. Nguyên nhân chính khiến CPI tăng mạnh trong quý vừa qua là do chỉ số giá thuê nhà tăng 2,1% q/q, học phí trung học cơ sở tăng 6,1%, học phí sau phổ thông tăng mạnh 6,5% và dịch vụ y tế tăng 2,3%. Tính riêng trong tháng 3, CPI toàn phần Úc tăng 3,5% y/y, trái với dự báo bằng mức 3,4% như kết quả thống kê tháng 2. NHTW Úc RBA sẽ có cuộc họp vào ngày 06/05 sắp tới. Phần lớn thị trường cho rằng RBA sẽ không thay đổi LSCS đang ở mức 4,35%.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
24-04	8:30	***	CPI Úc qq Q1	1.0	0.8	0.6
24-04	8:30	***	CPI Úc yy T3	3.5	3.4	3.4
24-04	15:30	**	Niềm tin kinh doanh Ifo Đức T4	89.4	88.9	87.9
24-04	19:30	**	Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa tiêu dùng lâu bền Mỹ mm T3	0.2	0.3	0.3
24-04	19:30	**	Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa tiêu dùng lõi bền Mỹ mm T3	2.6	2.5	1.3
25-04	19:30	***	GDP sơ bộ Mỹ qq Q1		2.5	3.4
25-04	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ ww		214K	212K
25-04	21:00	***	Doanh số nhà chờ bán tại Mỹ mm T3		0.3	1.6

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index tăng mạnh, đóng cửa tại 1.205,61 điểm. Thị trường cho thấy dấu hiệu tạo đáy ngắn hạn quanh vùng 1170 điểm, có thể sẽ tiếp đà đi lên trong những phiên cuối tuần này, tuy nhiên sẽ gặp ngưỡng kháng cự rất mạnh trong khoảng 1230 – 1240 điểm. VN-Index có thể sẽ bước vào giai đoạn tăng giảm luân phiên với thanh khoản thấp, tích lũy trở lại trong những tuần đầu tháng 5.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn